

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 98/2024/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 09 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định về nội dung, mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 211/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 426/BC-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về nội dung, mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 73/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

b) Nghị quyết số 72/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 73/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 Quy định mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

c) Nghị quyết số 94/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 73/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 Quy định mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2024/.

CHỦ TỊCH
Dương Văn Trang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về nội dung, mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 98/2024/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Hộ dân tộc thiểu số tiêu biểu.

b) Người có công với cách mạng tiêu biểu.

c) Hộ nghèo, cận nghèo theo quy định của Chính phủ theo từng thời kỳ.

d) Thôn, làng đón Tết Nguyên đán (tổ chức ngày hội bánh chưng xanh).

đ) Gia đình quân nhân làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo và chủ quyền an ninh biên giới quốc gia.

e) Các đồn biên phòng, đơn vị quân sự, công an, các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã ATK, đơn vị thực hiện nhiệm vụ đặc thù, phục vụ nhân dân trong những ngày Tết Nguyên đán.

g) Bệnh nhân thuộc Bệnh xá Phong Đắk Kia; Bệnh nhân là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Thương binh và người thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ từng thời kỳ đang điều trị nội trú tại Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng; Bệnh nhân nằm điều trị nội trú tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện trong 3 (ba) ngày Tết Nguyên đán hàng năm.

h) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ, tặng quà

1. Việc hỗ trợ, tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum thực hiện theo Kế hoạch, chủ trương cấp thẩm quyền.

2. Trường hợp phát sinh thêm các đối tượng theo Kế hoạch của cấp có thẩm quyền thì mức hỗ trợ và mức quà tặng được áp dụng theo mức của các đối tượng, nhóm đối tượng có tính chất tương đồng được quy định tại Nghị quyết này.

3. Đối tượng được hưởng nhiều chế độ hỗ trợ nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm thì chỉ được hưởng một chế độ có mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 3. Nội dung, mức hỗ trợ, mức tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

1. Hỗ trợ, tặng quà hộ gia đình, cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán

a) Hộ dân tộc thiểu số tiêu biểu: 1.000.000 đồng/hộ/năm.

b) Hộ nghèo: 600.000 đồng/hộ/năm.

c) Hộ cận nghèo: 300.000 đồng/hộ/năm.

d) Người có công tiêu biểu: 1.500.000 đồng/người/năm.

đ) Gia đình quân nhân làm nhiệm vụ bảo vệ biên đảo và chủ quyền an ninh biên giới quốc gia: 1.500.000 đồng/hộ/năm.

2. Hỗ trợ, tặng quà cho các đơn vị, địa phương nhân dịp Tết Nguyên đán theo Kế hoạch của cấp có thẩm quyền

a) Thôn làng đón tết nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm (*Tổ chức ngày hội bánh chưng xanh*): 3.000.000 đồng/thôn, làng.

b) Các xã đặc biệt khó khăn (khu vực III), xã biên giới và xã ATK theo quyết định của cấp có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Kon Tum: 11.000.000 đồng/xã.

c) Các đồn Biên phòng, Tiểu đoàn huấn luyện (trong đó có Đại đội cơ động) thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đứng chân trên địa bàn các huyện: 16.000.000 đồng/đơn vị.

d) Đại đội: 186, 187, 188, 189; Đại đội công binh; Trạm điệp báo; Tiểu đoàn 304; Trung đoàn 990; Cụm 899: 11.000.000 đồng/đơn vị.

đ) Các Công ty trực thuộc Binh đoàn 15 đứng chân trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Sư Đoàn 10: 2.000.000 đồng/đơn vị.

e) Các tiểu đội dân quân thường trực xã biên giới; Các đơn vị quản lý bảo vệ rừng; Các Chốt trạm liên ngành; Các đơn vị thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đứng chân trên địa bàn thành phố Kon Tum; Các đơn vị khối ngành Công an: 3.000.000 đồng/đơn vị.

g) Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Kon Tum, Tòa Giám mục Kon Tum, Ban cai quản họ đạo Kon Tum, Ban cai quản họ đạo thánh thất cao đài Tây Ninh; Đạo Tin lành (Ban trị sự hệ phái Tin lành truyền giáo cơ đốc Việt Nam): 2.000.000 đồng/tổ chức.

h) Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh (cơ sở I và cơ sở II); Các Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập được cấp tỉnh cấp phép hoạt động: 6.000.000 đồng/đơn vị.

i) Trung tâm Phục vụ Hành chính công; Trung tâm Văn hóa nghệ thuật; Bệnh xá phong Đắc Kia: 3.000.000 đồng/đơn vị.

k) Công ty điện lực; Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh dịch vụ công ích, Bệnh viện tư nhân: 2.000.000 đồng/đơn vị.

l) Bệnh viện Y dược cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh; Bệnh viện đa khoa tỉnh; Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi; Bệnh viện Tâm thần; Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh: 6.000.000 đồng/đơn vị.

m) Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum; Đài Phát thanh và Truyền hình Kon Tum; Báo Kon Tum: 12.000.000 đồng/đơn vị.

n) Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum: 22.000.000 đồng/đơn vị.

Điều 4. Nội dung, mức hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum

1. Hỗ trợ bệnh nhân thuộc Bệnh xá Phong Đắk Kia

a) Tiền ăn cho bệnh nhân phong đang điều trị tại Bệnh xá Phong Đắk Kia: 70.000 đồng/người/ngày (kể cả tiền gạo);

b) Tiền ăn cho bệnh nhân phong đang chăm sóc tại nhà thuộc Bệnh xá Phong Đắk Kia: 60.000 đồng/người/ngày (kể cả tiền gạo).

c) Mai táng phí: 8.000.000 đồng/người;

2. Hỗ trợ tiền ăn cho bệnh nhân là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, thương binh và người thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ từng thời kỳ đang điều trị nội trú tại Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng: 70.000 đồng/người/ngày (kể cả tiền gạo).

3. Hỗ trợ tiền ăn, tiền bánh kẹo, trái cây đón tết cho bệnh nhân nằm điều trị nội trú tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện trong 3 (ba) ngày nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm

a) Tiền ăn theo ngày: 100.000 đồng/người/ngày;

b) Tiền bánh kẹo, trái cây đón tết (hỗ trợ 1 lần trong 3 (ba) ngày tết): 200.000 đồng/người.

4. Người có công tiêu biểu nhân dịp ngày Thương binh liệt sĩ Ngày 27 tháng 7: 1.500.000 đồng/người/năm.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hỗ trợ, tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định về phân cấp hiện hành.

2. Nguồn huy động, tài trợ, đóng góp khác theo quy định của pháp luật./.